

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38/2024/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý, sử dụng con dấu; Nghị định số 137/2023/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng pháo;

Căn cứ Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Thông tư số 03/2024/TT-BCA ngày 15/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Thông tư số 43/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều

kiện về an ninh, trật tự và sát hạch, cấp Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ, Thông tư số 45/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự đăng ký mẫu con dấu, thu hồi và hủy con dấu, hủy giá trị sử dụng con dấu, kiểm tra việc quản lý và sử dụng con dấu;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Đắk Lắk tại Tờ trình số: 342/TTr-CAT-PC06 ngày 04/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 10 năm 2024 và thay thế Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công Thương; Thông tin và Truyền thông; Y tế; Tư pháp; Lao động - Thương binh và Xã hội; Tài chính; Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 38/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về mục đích, nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (sau đây viết tắt là ANTT) hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan đến việc thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước đối với cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tại địa phương theo hướng:

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý Nhà nước đối với cơ sở kinh doanh;
- Phân định trách nhiệm giữa các cơ quan trong quản lý Nhà nước đối với cơ sở kinh doanh;
- Tăng cường vai trò giám sát của xã hội đối với cơ sở kinh doanh.

2. Phản ánh kịp thời và chính xác các thông tin về hoạt động kinh doanh của cơ sở kinh doanh; cung cấp thông tin về cơ sở kinh doanh cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Phát hiện và xử lý kịp thời những cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm pháp luật, ngăn chặn và hạn chế những tác động tiêu cực do hoạt động của cơ sở kinh doanh gây ra cho xã hội.

4. Đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách để khuyến khích cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh phát triển phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp phải tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; các quy định của tỉnh trong công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Công tác phối hợp quản lý giữa các cơ quan liên quan phải dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định. Các cơ quan chủ động giải quyết những vấn đề thuộc trách nhiệm của mình, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan.

3. Công tác phối hợp phải được thực hiện thường xuyên, liên tục; phát huy tính chủ động của cơ quan, đơn vị đảm bảo sự chặt chẽ và kịp thời, phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao; không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ và cản trở hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Việc trao đổi, cung cấp thông tin về cơ sở kinh doanh phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời; yêu cầu trao đổi, cung cấp thông tin phải căn cứ vào nhu cầu quản lý Nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan yêu cầu; việc sử dụng thông tin phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT phải đảm bảo chính xác, khách quan, dân chủ, kịp thời; phải xây dựng kế hoạch cụ thể; đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp về nội dung, không gây khó khăn, phiền hà cho cơ sở kinh doanh; các trường hợp vi phạm pháp luật phải được xử lý đúng, kịp thời theo quy định. Trường hợp đột xuất theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm cần kiểm tra phục vụ công tác quản lý Nhà nước, cơ quan chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra theo quy định.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan.
2. Cung cấp, trao đổi thông tin liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT giữa các cơ quan quản lý Nhà nước tham gia thực hiện Quy chế này.
3. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.
4. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả công tác phối hợp, rút kinh nghiệm và đề xuất giải pháp quản lý Nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.
5. Tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh; đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Chương II HÌNH THỨC PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật có liên quan về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT

1. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có chức năng quản lý Nhà nước liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cung cấp các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh lên website của đơn vị (*văn bản hết hiệu lực, văn bản đang áp dụng, văn bản mới, quy định xử phạt*) và có văn bản thông báo cho các cơ sở kinh doanh biết và thực hiện.
2. Công an tỉnh cung cấp các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện để kịp thời tuyên truyền, phổ biến cho tổ chức, công dân biết thực hiện.

Điều 6. Phối hợp trao đổi, cung cấp, công khai thông tin

1. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện cung cấp thông tin liên quan đến nội dung đăng ký kinh doanh, đăng ký cấp các loại giấy phép, chứng chỉ hành nghề thuộc lĩnh vực chuyên ngành (bao gồm các thông tin về cơ sở kinh doanh, người đại diện theo pháp luật, nội dung đăng ký cấp mới, đổi, lại, thu hồi, tạm ngừng, giải thể hoặc bị thu hồi giấy phép kinh doanh ...) và thông tin về hành vi vi phạm pháp luật của cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT đã bị cơ quan có chức năng xử lý về Công an tỉnh.

2. Công an tỉnh cung cấp danh sách các cơ sở kinh doanh đã được cấp, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT cho các sở, ban, ngành (*theo từng lĩnh vực chuyên ngành*) và UBND cấp huyện nơi cơ sở kinh doanh đăng ký hoạt động.

3. Trường hợp cần thông tin, tài liệu phục vụ công tác quản lý cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh, các cơ quan phối hợp trao đổi, cung cấp theo yêu cầu của cơ quan đề nghị. Nếu từ chối cung cấp thông tin, cơ quan được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Điều 7. Hình thức, phương tiện trao đổi, cung cấp, công khai thông tin

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có liên quan đến việc thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT có trách nhiệm ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện trao đổi, cung cấp, công khai thông tin của tổ chức, cá nhân hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thông qua trang thông tin điện tử và hộp thư điện tử của từng cơ quan, trừ trường hợp thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước.

2. Trường hợp có sự cố kỹ thuật không cung cấp thông tin qua mạng điện tử hoặc hộp thư điện tử thì việc trao đổi, cung cấp thông tin được thực hiện bằng văn bản.

Điều 8. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm giám sát và giải quyết khiếu nại tố cáo

1. Tổ chức thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nhằm phát hiện, xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật, bên chủ trì vụ việc có yêu cầu lực lượng phối hợp tham gia thì gửi yêu cầu bằng văn bản; đơn vị nhận được yêu cầu phối hợp phải có trách nhiệm bố trí lực lượng tham gia đoàn kiểm tra theo quy định.

3. Phối hợp xử lý vi phạm

a) Khi phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm pháp luật, cơ quan phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin có trách nhiệm xác minh, xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Trường hợp không thuộc thẩm quyền thì chuyển đến cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

b) Các cơ quan chức năng thường xuyên trao đổi thông tin về việc cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm đến các cơ quan chức năng có liên quan để chủ động, phối hợp tiến hành xử lý vi phạm của cơ sở kinh doanh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 9. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thống nhất và triển khai, thực hiện công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

2. Áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý đối với các cơ sở kinh doanh và các hành vi lợi dụng việc hoạt động kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT để vi phạm pháp luật.

3. Thẩm duyệt, nghiệm thu, xác nhận điều kiện về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; tuyên truyền, huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; phê duyệt, thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định.

4. Hướng dẫn và tập huấn công tác đảm bảo ANTT cho các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho người dân, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

5. Hướng dẫn thống nhất việc thẩm định hồ sơ trước khi cấp, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT; thực hiện chế độ hậu kiểm đối với cơ sở kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; kiểm tra cơ sở kinh doanh theo quy định.

6. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý vi phạm về ANTT đối với các cơ sở kinh doanh theo quy định.

7. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác đảm bảo ANTT đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

8. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 10. Sở Công Thương

1. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh trong công tác quản lý nhà nước các doanh nghiệp sản xuất rượu, bán buôn rượu, kinh doanh khí, khí thiên nhiên hóa lỏng và khí thiên nhiên nén, trạm nạp LPG/LNG/CNG vào chai/vào xe bồn, hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

2. Tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người quản lý, kiểm tra và cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn cho các đối tượng có liên quan vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

3. Định kỳ, hàng quý (*trước ngày 15 tháng cuối quý*) cung cấp danh sách khi có yêu cầu đối với các cơ sở, doanh nghiệp có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, dịch vụ nổ mìn theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trên địa bàn tỉnh về Công an tỉnh để phối hợp quản lý theo quy định.

4. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT và cơ sở hoạt động trá hình khi có yêu cầu.

Điều 11. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Cấp, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định. Sau khi nhận được văn bản của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác nhận doanh nghiệp không đáp ứng đủ điều kiện

kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chỉ đạo phòng Đăng ký kinh doanh ra thông báo yêu cầu doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định.

2. Hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT chủ động liên hệ với cơ quan Công an có thẩm quyền lập hồ sơ, đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT trước khi hoạt động kinh doanh.

3. Thường xuyên, kịp thời thông tin về tình hình hoạt động của doanh nghiệp qua Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

4. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng cập nhật, công khai thông tin đăng ký doanh nghiệp về thành lập mới, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, tạm ngừng, giải thể của tháng trước trên Cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tra cứu, tham khảo về thông tin doanh nghiệp; đồng thời thực hiện công bố thông tin về tình trạng hoạt động doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

5. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

Điều 12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh lập, phê duyệt quy hoạch hoạt động kinh doanh karaoke, vũ trường.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; xếp hạng sao cho các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch; công nhận cơ sở dịch vụ đạt chuẩn phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các cơ sở chấp hành nghiêm quy định của pháp luật; kiên quyết không cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh cho các cơ sở không đảm bảo những điều kiện theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng kiểm tra các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa và công tác cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường của UBND các huyện, thị xã, thành phố.

4. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và xử lý đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT thực hiện các quy định về biển hiệu, bảng hiệu.

5. Định kỳ hàng quý (*trước ngày 15 tháng cuối quý*) báo cáo đánh giá công tác quản lý đối với các cơ sở kinh doanh karaoke, vũ trường, quán bar có sử dụng nhạc mạnh để xác định số cơ sở có phép, không phép và cơ sở hoạt động trái hình; công tác quản lý, tình hình hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đã được xếp hạng, công nhận theo quy định của pháp luật theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về Công an tỉnh để phối hợp quản lý theo quy định.

6. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT và cơ sở hoạt động trái hình khi có yêu cầu.

Điều 13. Sở Y tế

1. Cấp mới, cấp lại, điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với phòng khám chuyên khoa Tạo hình - Thẩm mỹ theo quy định của Luật Khám, chữa bệnh ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám, chữa bệnh; Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám, chữa bệnh và các văn bản khác có liên quan.

2. Phối hợp kiểm tra hoạt động khám sức khỏe/khám sức khỏe định kỳ, kết luận, phân loại sức khỏe đối với nhân viên cơ sở kinh doanh dịch vụ xoa bóp (massage) của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khi có yêu cầu.

3. Định kỳ hàng quý (*trước ngày 15 tháng cuối quý*) cung cấp danh sách các cơ sở kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ hoạt động theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và các cơ sở bị thu hồi giấy phép hoạt động trên địa bàn tỉnh về Công an tỉnh để phối hợp quản lý theo quy định.

4. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT và cơ sở hoạt động trái hình khi có yêu cầu.

5. Phối hợp tham gia giám sát việc đào tạo cấp chứng chỉ nghề và giấy chứng nhận đào tạo nghề đối với các cơ sở giáo dục nghề cấp chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo nghề dịch vụ xoa bóp (massage), phun xăm thẩm mỹ...

Điều 14. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 15. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Thường xuyên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm các quy định, chế độ đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ để bị lợi dụng để hoạt động mại dâm theo quy định.

3. Tiếp nhận hồ sơ và xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực lao động theo đề nghị của cơ quan phát hiện vi phạm.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đối với Đội kiểm tra liên ngành 178 của các huyện, thị xã, thành phố.

5. Phối hợp các ngành liên quan để nắm bắt thông tin, tình hình các vụ việc xảy ra trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về ANTT liên quan đến tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy và tổ chức hoạt động mại dâm.

6. Kịp thời nắm bắt thông tin, hỗ trợ nạn nhân mua bán người và người bán dâm phát hiện trong cơ sở kinh doanh dịch vụ để tiếp cận, tư vấn các dịch vụ xã hội giúp họ ổn định cuộc sống và không tái phạm.

7. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

Điều 16. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Cấp các loại Giấy phép liên quan đến hoạt động in và in xuất bản phẩm theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ trong hoạt động in cho các doanh nghiệp, cơ sở in ấn, dịch vụ photocopy trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tăng cường tuyên truyền các quy định của pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nhằm nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

4. Định kỳ hàng quý (*trước ngày 15 tháng cuối quý*) cung cấp thông tin về tình hình hoạt động in, photocopy; công tác quản lý Nhà nước về hoạt động in, photocopy trên địa bàn tỉnh về Công an tỉnh để phối hợp quản lý theo quy định.

5. Phối hợp tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động của cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

Điều 17. Sở Tư pháp

1. Phối hợp các sở, ban, ngành trong công tác rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh nhằm khắc phục những vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 18. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo các cơ quan chức năng tại địa phương thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với tất cả các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

2. Phối hợp chặt chẽ trong hướng dẫn hồ sơ, thủ tục, trong thẩm định các điều kiện kinh doanh, các điều kiện về ANTT và cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở kinh doanh hoạt động ngành, nghề này.

3. UBND các xã, phường, thị trấn thẩm duyệt, nghiệm thu, xác nhận điều kiện về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo thẩm quyền; phối hợp các phòng, ban có liên quan tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT; phòng ngừa phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động của các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

4. Phối hợp tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động của cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT và cơ sở hoạt động trá hình khi có yêu cầu.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Tổ chức triển khai thực hiện

1. Giao Công an tỉnh là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu, giúp UBND tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này; định kỳ 01 năm hoặc đột xuất phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, đánh giá các khó khăn, vướng mắc, các kiến nghị, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội của các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo thống nhất, không chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

2. Các cơ quan tham gia Quy chế, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các đơn vị cấp huyện thuộc ngành thực hiện Quy chế phối hợp.

Điều 20. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trường hợp các văn bản viện dẫn thực hiện tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật hoặc không phù hợp với thực tế, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.